

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

I. Đối với xây lắp.

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Khả năng cung cấp đầy đủ các vật tư, vật liệu, thiết bị chính (xi măng, cát, đá, bê tông và một số vật liệu chính khác) trong quá trình thi công.	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng trong việc cung cấp đầy đủ các loại vật liệu, thiết bị trong quá trình thi công.	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung ứng trong việc cung cấp đầy đủ các loại vật liệu, thiết bị trong quá trình thi công	Không đạt
1.2. Mức độ đáp ứng yêu cầu của vật tư xây dựng:	Thể hiện được rõ và đầy đủ danh mục vật tư xây dựng chính và chất lượng đáp ứng được yêu cầu quy định của Hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế (nêu được nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng)	Đạt
	Không có danh mục các loại vật tư đưa vào xây dựng công trình hoặc có nhưng không nêu được rõ và đầy đủ theo yêu cầu.	Không đạt
1.3. Cam kết sử dụng các loại vật liệu xây dựng là khoáng sản (cát, đá, sỏi, đất...) có nguồn gốc hợp pháp.	Có bản cam kết sử dụng các loại vật liệu xây dựng là khoáng sản có nguồn gốc hợp pháp.	Đạt
	Không có bản cam kết sử dụng các loại vật liệu xây dựng là khoáng sản có nguồn gốc hợp pháp.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Giải pháp tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có bản vẽ tổng mặt bằng phù hợp với hiện trạng công trình, Có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật gồm: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc.	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật cơ bản hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Chấp nhận được
	Mặt bằng tổ chức không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt

	hoặc thiếu 01 trong các giải pháp tổ chức mặt bằng công trường.	
2.2. Thiết kế lán trại	Có bản vẽ và thuyết minh thể hiện được các nội dung cơ bản bố trí lán trại để phục vụ công tác thi công được đánh giá là hợp lý, khả thi (Thể hiện được vị trí cụ thể dự kiến xây dựng hệ thống lán trại Ban chỉ huy công trường, lán trại tạm cho công nhân, khu vệ sinh chung... ; Thể hiện được vị trí cụ thể dự kiến xây dựng hệ thống kho tàng, bãi tập kết vật liệu và máy móc thiết bị thi công)	Đạt
	Không có bản vẽ hoặc có bản vẽ nhưng không thể hiện được đầy đủ các nội dung cơ bản hoặc bất kể nội dung cơ bản nào bị đánh giá cho rằng không hợp lý hoặc không khả thi	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Bảo đảm an toàn giao thông.	Có đề xuất và có phương án đảm bảo giao thông trong quá trình thi công xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
3.2. Thi công các hạng mục theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Không có hoặc đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công. Hoặc không đúng trình tự theo yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Đề xuất thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 130 ngày có tính đến mọi điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 130 ngày hoặc đề xuất thời gian thi công không quá 130 ngày nhưng không tính đến mọi điều kiện thời tiết.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội	Đạt

a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	dung a) và b)	
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc có đề xuất nhưng một trong 2 nội dung a) hoặc b) không hợp lý, hoặc không khả thi, hoặc không phù hợp.	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công (nhân công, máy móc, thiết bị) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	- Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện hiện trường thi công, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi	Đạt

về biện pháp tổ chức thi công	công.	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện hiện trường và với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn từ 1 đến 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn từ 1 đến 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.